

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2019
V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ánh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hải

2. Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Gia Thị Kim H - sinh năm 1971; Trú tại: Tổ dân phố số x, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Ngọc M - sinh năm 1967; Trú tại: Tổ dân phố số y, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 13/3/2019 và các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Gia Thị Kim H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Gia Thị Kim H và anh Trần Ngọc M tự nguyện kết hôn vào năm 2015, đăng ký kết hôn số 38 ngày 09 tháng 3 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Quá trình chung sống vợ chồng sống chung tại tổ x, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh M không chăm lo cho làm ăn, bỏ bê, không quan tâm chăm sóc gia

đình. Vợ chồng nhiều lần kinh cãi to tiếng với nhau. Tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Vợ chồng không sống chung với nhau, không ai quan tâm chăm sóc cho ai. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng.

Tại phiên tòa, chị Gia Thị Kim H yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho chị H được ly hôn với anh Trần Ngọc M.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Gia Thị Kim H và anh Trần Ngọc M không có con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ của ai, không ai nợ của vợ chồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là anh Trần Ngọc M để trình bày ý kiến về việc chị H khởi kiện, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh M đều không có mặt nên Tòa án không lấy được lời khai của anh M, không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Gia Thị Kim H yêu cầu ly hôn với anh Trần Ngọc M trú tại tổ dân phố y, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Bị đơn anh Trần Ngọc M đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Ngọc M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù bị đơn anh Trần Ngọc M vắng mặt tại phiên tòa (vắng mặt lần thứ 2), nhưng căn cứ vào lời khai của chị H và các chứng cứ đã thu thập được thì việc kết hôn giữa chị Gia Thị Kim H và anh Trần Ngọc M là tự nguyện, đăng ký kết hôn số 38 ngày 09 tháng 3 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh M là hợp pháp.

Căn cứ lời khai của chị H, biên bản xác minh thì vợ chồng chị H, anh M đã xảy ra mâu thuẫn. Từ đầu năm 2019 đến nay, vợ chồng không sống chung với nhau nữa, vợ chồng không ai quan tâm, chăm sóc cho ai.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh M đến Tòa để giải quyết ly hôn giữa hai người nhưng anh M đều không có mặt, chứng tỏ anh M không còn quan tâm gì về quan hệ hôn nhân này nữa; nên có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa hai người đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc chị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh M là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu này của chị H.

[3] Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Vợ chồng không nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

[5] Bị đơn anh Trần Ngọc M mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án để trình bày ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn và cũng không hoà giải được vụ án. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của anh M.

[6] Về án phí: Chị Gia Thị Kim H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1 - Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Gia Thị Kim H và anh Trần Ngọc M được ly hôn.

2 - Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

3- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết .

4 - Về án phí:Chị Gia Thị Kim H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí sốAA/2018/0006638 ngày18 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5 - Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Giã;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh